

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST

Ngày: 28-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thắm.

2. Ông Hoàng Ngọc Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2020/TLST-HS ngày 14/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xét số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1957; nơi sinh và cư trú: thôn N, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Phạm Thị L; Vợ là Nguyễn Thị P; có 03 con; tiền án, tiền sự: chưa; bị tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến ngày 27/7/2020. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Quách Trung M, sinh năm 1998; vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Anh Bùi Văn T, sinh năm 2003; vắng mặt

+ Người đại diện hợp pháp của anh T: Ông Bùi Văn T1 (là bố đẻ anh T), sinh năm 1977; vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn A, xã K, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1960; vắng mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D mở quán bán hàng tạp hóa tại nhà và kinh doanh 02 bàn bi-a để cho khách đến chơi đá bi-a, tính giờ thu tiền bàn với giá 20.000 đồng/1 giờ/1 bàn. Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 21/7/2020, khi D đang ở quán thì Bùi Văn T và Phạm Khánh D1 đến đặt vấn đề với D thuê bàn số 1 để chơi bi-a ăn tiền. D đồng ý và bán cho T một bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, đổi cho T tiền chặn mệnh giá 500.000 đồng sang tiền lẻ để chơi đá bi-a ăn tiền. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Quách Trung M và Nguyễn Quý P đến đặt vấn đề với D thuê bàn số 2 để chơi đá bi-a ăn tiền. D đồng ý và bán cho M một bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, đổi cho M tiền chặn mệnh giá 500.000 đồng sang tiền lẻ để chơi đá bi-a ăn tiền. T, M thỏa thuận với D sẽ trả tiền mua bài, tiền thuê bàn tính theo tiếng là 20.000đ/1 giờ sau khi chơi bi-a xong, D đồng ý. Khi tham gia chơi đá bi-a tại bàn số 1 T có 1.500.000 đồng, D1 có 500.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; tại bàn bi-a số 2 M có 2.000.000 đồng, P có 1.200.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

T và D1, M và P đều quy định hình thức chơi bi-a sát phạt nhau bằng tiền như sau: Trước khi chơi, người chơi sẽ xếp 15 quả bóng bi-a lên chiếc bàn bi-a và dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài chia đều cho mỗi người chơi 7 quân bài bất kỳ. 15 quả bi-a đánh số từ 1 đến 15 và tương ứng với mỗi quân bài từ A đến K, ngoài ra có 1 quả không ghi số được dùng làm quân bi-a cái để bắn các quân bi-a khác xuống lỗ. Căn cứ vào quân bài được chia, người chơi sẽ dùng chiếc gậy bi-a (còn gọi là cơ chơi bi-a) chọc vào quân bi-a cái để đánh quân bi-a có số tương ứng với quân bài được chia vào lỗ bất kỳ trên bàn bi-a. Nếu chọc được 1 quả bi-a xuống lỗ, thì người chơi được hạ quân bài trùng với số bi a vừa vào lỗ và được tiếp tục chơi; nếu chọc bi-a không xuống lỗ thì người chơi mất lượt đánh đồng thời phải bốc 1 quân tú lơ khơ mới lên. Cứ như vậy, ai hết lá bài trước là người đó thắng, và người thua phải trả cho người thắng số tiền theo mức sát phạt đã thỏa thuận; cụ thể T và D1 quy định mức độ sát phạt là 10.000đ tương ứng với mỗi lá bài mà người thua còn lại, còn M và P thỏa thuận mức độ sát phạt là 50.000đ/ 1 ván.

Các đối tượng chơi đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại bàn bi-a số 1 số tiền 2.000.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, 16 quả bi-a, 02 cơ bi-a và 01 bàn bi-a mặt đá nhãn hiệu The Brand; thu giữ tại bàn bi-a số 2 số tiền 3.200.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, 16 quả bi-a, 02 cơ bi-a và 01 bàn bi-a mặt đá nhãn hiệu The Brand. D tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng là tiền đổi cho T và M.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 09/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội Gá bạc theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi Gá bạc như cáo trạng đã mô tả. Đối với số tiền 1000.000đ mà bị cáo giao nộp cho cơ quan điều tra, đây là số tiền mà T và M đã đưa cho bị cáo để đổi lấy tiền lẻ dùng vào việc đánh bạc, bị cáo tự nguyện sung quỹ nhà nước, không yêu cầu lấy lại số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Gá bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 322, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 12-15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24-30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ; tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước 32 quả bi-a, 04 cơ bi-a và 02 bàn bi-a; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.200.000 đồng. Về án phí, do bị cáo là người cao tuổi nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 45 đến 16 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Văn D đã dùng quán bán hàng tạp hóa và kinh doanh bàn bi-a của mình ở thôn N, xã H, huyện Thanh Hà để cho 2 chiếc bạc gồm Bùi Văn T và Phạm Khánh D1; Quách Trung M và Nguyễn Quý P đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi đá bi-a được thua bằng tiền, nhằm thu tiền bàn là 20.000 đồng/1 giờ/1 bàn thì bị phát hiện bắt giữ, thu giữ tại hai chiếc bạc tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Gá bạc theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp để sung quỹ nhà nước số tiền 1000.000đ mà T và M đưa cho bị cáo để đổi lấy tiền lẻ phục vụ việc đánh bạc trái phép, nên bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xét bị cáo từ trước tới nay chưa phạm tội lần nào, trong vụ án này số chiếu bạc và số tiền các đối tượng khác dùng để đánh bạc vừa ở mức khởi điểm để hành vi của bị cáo cấu thành tội gá bạc nên tội phạm có tính chất nguy hại cho xã hội là không lớn. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết "*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất đồng thời là thương binh hạng A nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất và nhân thân của bị cáo, xét thấy không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung nào đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy; 32 quả bi-a; 04 cơ bi-a và 02 bàn bi-a, xét đây là những vật chứng của vụ án, có giá trị sử dụng lớn nên tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 5.200.000đ thu giữ tại hai chiếu bạc, xét đây là công cụ mà các đối tượng T, M, P, D1 sử dụng vào việc đánh bạc trái phép nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1000.000đ mà bị cáo tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra, theo bị cáo khai đây là số tiền mà T và M đã đưa cho bị cáo để đổi lấy tiền lẻ dùng vào việc đánh bạc. Bị cáo tự nguyện sung quỹ nhà nước, không yêu cầu lấy lại số tiền này. Xét đây là ý chí tự nguyện của bị cáo, cần được chấp nhận.

[7] Trong vụ án này, Quách Trung M sử dụng số tiền 2.000.000 đồng và Bùi Văn T sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để chơi đá bi-a trái phép được thua bằng tiền. Công an huyện Thanh Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là phù hợp

Phạm Khánh D1, Nguyễn Quý P đã bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Thanh Hà tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được hai đối tượng này, vì vậy Công an tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Tính đến ngày xét xử, bị cáo trên 60 tuổi nên là người cao tuổi theo quy định pháp luật và thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Gá bạc".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ. Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước: 32 quả bi-a; 04 cơ bi-a và 02 bàn bi-a. Tịch thu sung quỹ Nhà nước tổng số tiền 6.200.000đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn D.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung